ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 46 /2024/QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 30 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định hạn mức đất giao cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 562/TTr-STNMT ngày 29/10/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định hạn mức đất giao cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn theo quy định tại khoản 4 Điều 213 Luật Đất đai năm 2024.

2. Đối tượng áp dụng

a) Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Uỷ ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; cơ quan tài nguyên và môi trường cấp tỉnh, cấp huyện, công chức làm công tác địa chính cấp xã;

b) Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc;

c) Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Hạn mức đất giao cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc

1. Hạn mức đất giao cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc xây dựng cơ sở tôn giáo, trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc và công trình tôn giáo hợp pháp khác trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn như sau:

a) Diện tích không quá 4.000 m^2 tại các phường thuộc thành phố Lạng Sơn;

b) Diện tích không quá 5.000 m^2 tại các xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có nhu cầu sử dụng đất xây dựng công trình tôn giáo gắn với di tích lịch sử - văn hóa đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xếp hạng thì căn cứ bản đồ khoanh vùng bảo vệ di tích, quỹ đất, quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất hằng năm đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định diện tích đất giao cho từng trường hợp cụ thể.

3. Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc được Nhà nước cho phép hoạt động đang sử dụng đất cho hoạt động tôn giáo chưa được cơ quan Nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trước ngày Quyết định này có hiệu lực mà có đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 145 Luật Đất đai năm 2024 thì được tiếp tục sử dụng đất và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định, trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì sử dụng đất theo hiện trạng.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 11 tháng 11 năm 2024.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Công báo tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Đài PT-TH tỉnh, Báo Lạng Sơn;
- PCVP UBND tỉnh, các Phòng chuyên môn, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT. KT(NNT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lương Trọng Quỳnh